TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2020/QĐST-HNGĐ	*Đức Thọ, ngày 30 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 103/2019/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đặng Văn D, sinh ngày: 26/12/1991.

Địa chỉ: Xóm H, xã NK, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Công nhân.

- Bị đơn: Chị Trần Thị G, sinh ngày: 13/6/1993.

Địa chỉ: Thôn 3, xã TC (xã ĐC cũ), huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

Nghề nghiệp: Công nhân.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Văn D và chị Trần Thị G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung và cấp dưỡng: Vợ chồng chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về khoản nợ: Vợ chồng không vay nợ ai cũng như không ai vay nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Đặng Văn D nộp 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong số tiền 2.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh D đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005979 ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Thọ,tỉnh Hà Tĩnh. Số tiền còn lại hoàn trả cho anh D 2.350.000đồng.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS huyện Đức Thọ;
- UBND xã Tùng Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Trọng